Trung tâm Công báo và Tin học
Văn phòng Ủy ban Nhân dân,
Tỉnh Quảng Ngãi
08.09.2022 14:05:52 +07:00

Ký bởi: Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi
Cơ quan: Tỉnh Quảng Ngãi
Thời gian ký: 08/09/2022 11:05:34

ỦY BAN NHÂN DÂN **TỈNH QUẢNG NGÃI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 142 /TTr-UBND	*Quảng Ngãi, ngày 08 tháng 9 năm 2022*

TỜ TRÌNH
Đề nghị ban hành Nghị quyết quy định nội dung và mức chi thực hiện Đề án "Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030" trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020); Thông tư số 17/2022/TT-BTC ngày 08/3/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện Đề án "Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030"; UBND tỉnh kính trình HĐND tỉnh xem xét, ban hành Nghị quyết quy định nội dung và mức chi thực hiện Đề án "Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030" trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi với các nội dung như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

Căn cứ khoản 3 và khoản 6 Điều 6 Thông tư số 17/2022/TT-BTC ngày 08/3/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện Đề án "Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030": *"3. Các mức chi quy định tại Thông tư này là mức chi tối đa làm căn cứ để các cơ quan, tổ chức, cá nhân lập dự toán chi cho việc thực hiện Đề án "Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030". Căn cứ tình hình thực tế tại địa phương và khả năng cân đối ngân sách địa phương, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chủ động trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định mức chi cụ thể cho phù hợp để thực hiện ở địa phương". "4. Ngoài các nội dung và mức chi quy định tại Thông tư này, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định về nội dung, mức chi để thực hiện Đề án "Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030" tại địa phương, bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, nhiệm vụ chuyên môn theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, các địa phương và nguồn lực ngân sách địa phương"*; để triển khai thực hiện đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước năm 2016, Thông tư số 17/2022/TT-BTC ngày 08/3/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, đảm bảo cơ sở pháp lý cho việc triển khai quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện Đề án "Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030", việc ban hành Nghị quyết quy định nội dung và mức chi thực hiện Đề án "Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030" trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi là cần thiết và phù hợp với quy định của pháp luật.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích

Nghị quyết này nhằm quy định nội dung, mức chi thực hiện Đề án "Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030" trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

2. Quan điểm xây dựng dự thảo Nghị quyết

- Việc ban hành Nghị quyết quy định nội dung và mức chi thực hiện Đề án "Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030" trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi phải bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, đúng thẩm quyền và đúng quy định của pháp luật.

- Trình tự, thủ tục ban hành Nghị quyết phải đảm bảo đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020, các Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Chính phủ.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

Trên cơ sở thống nhất của Thường trực HĐND tỉnh tại Công văn số 130/HĐND-VHXH ngày 08/6/2022, UBND tỉnh có Công văn số 3008/UBND-KGVX ngày 21/6/2022 giao Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng dự thảo Nghị quyết quy định nội dung và mức chi thực hiện Đề án "Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030" trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; tổ chức lấy ý kiến tham gia góp ý của các sở, ban, ngành tỉnh, các hội, đoàn thể cấp tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố; đồng thời, đăng tải dự thảo Nghị quyết trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh theo quy định; tiếp thu, tổng hợp, chỉnh sửa, giải trình và hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết; gửi Sở Tư pháp thẩm định dự thảo Nghị quyết. Sau khi tiếp thu ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo số 141/BC-STP ngày 03/8/2022, Sở Giáo dục và Đào tạo đã hoàn thiện dự thảo Nghị quyết trình UBND tỉnh. Trên cơ sở ý kiến thống nhất của các thành viên UBND tỉnh, UBND tỉnh kính trình HĐND tỉnh xem xét, ban hành Nghị quyết quy định nội dung và mức chi thực hiện Đề án "Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030" trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Bố cục: Dự thảo Nghị quyết gồm 5 Điều:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Điều 2. Nội dung và mức chi

Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện

Điều 4. Tổ chức thực hiện

Điều 5. Hiệu lực thi hành

2. Nội dung cơ bản của dự thảo Nghị quyết

a) Nội dung và mức chi

Nội dung và mức chi thực hiện Đề án "Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030" trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi (chi tiết theo Phụ lục kèm theo)

b) Nguồn kinh phí thực hiện

- Ngân sách Nhà nước bảo đảm kinh phí thực hiện Đề án theo phân cấp ngân sách và quy định hiện hành.

- Nguồn thu hoạt động sự nghiệp của các cơ sở giáo dục công lập và các nguồn thu hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

c) Tổ chức thực hiện

- Giao UBND tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

- Thường trực HĐND tỉnh, các Ban của HĐND tỉnh và Tổ đại biểu HĐND tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

V. NHỮNG VẤN ĐỀ CẦN XIN Ý KIẾN: Không.

UBND tỉnh kính trình HĐND tỉnh xem xét, quyết nghị.

(Hồ sơ gửi kèm theo: Dự thảo Nghị quyết quy định nội dung và mức chi thực hiện Đề án "Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030" trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Báo cáo của Sở Tư pháp về kết quả thẩm định dự thảo Nghị quyết quy định nội dung và mức chi thực hiện Đề án "Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030" trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp)./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở: Giáo dục và Đào tạo, Tài chính, Tư pháp;
- VPUB: CVP, PCVP, KTTH, CBTH;
- Lưu: VT, KGVX.n210

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Đặng Văn Minh

Phụ lục

NỘI DUNG, MỨC CHI THỰC HIỆN
ĐỀ ÁN "XÂY DỰNG XÃ HỘI HỌC TẬP GIAI ĐOẠN 2021-2030"
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG NGÃI

(Ban hành kèm theo Tờ trình số 142/TTr-UBND ngày 08/9/2022 của UBND tỉnh)

Số TT	Nội dung	Mức chi
1	Chi công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, các tổ chức, đoàn thể, các lực lượng xã hội tại địa phương về mục đích, ý nghĩa, vai trò và ích lợi của học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập; chi tổ chức Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời hàng năm	Áp dụng mức chi theo Nghị quyết số 21/2014/NQ-HĐND ngày 31/7/2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi quy định một số mức chi có tính chất đặc thù trong công tác phổ biến giáo dục pháp luật và chuẩn tiếp cận pháp luật cho người dân tại cơ sở trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi
2	Chi công tác phí, chi thực hiện các nhiệm vụ kiểm tra, giám sát việc thực hiện Đề án tại địa phương, học tập kinh nghiệm mô hình xây dựng xã hội học tập hiệu quả trong nước; chi tổ chức các cuộc họp, hội nghị sơ kết, tổng kết các cấp ở địa phương	Áp dụng mức chi tại Nghị quyết số 46/2017/NQ-HĐND ngày 29/9/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi ban hành quy định mức chi công tác phí, chi hội nghị áp dụng đối với các cơ quan, đơn vị của tỉnh Quảng Ngãi
3	Chi đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho các đối tượng thuộc các hoạt động của Đề án; chi bồi dưỡng cho báo cáo viên/hướng dẫn viên tham gia giảng dạy tại Trung tâm học tập cộng đồng (bao gồm công tác chuẩn bị, soạn bài và báo cáo); chi đào tạo bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý của Trung tâm học tập cộng đồng	Áp dụng mức chi tại Nghị quyết số 04/2019/NQ-HĐND ngày 10/4/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi quy định mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi
4	Chi kiểm tra, đánh giá, xếp loại/ công nhận các mô hình học tập	
a	Chi tổ chức các cuộc họp, hội nghị triển khai kế hoạch, đánh giá, xếp loại/ công nhận các mô	Áp dụng mức chi tại Nghị quyết số 46/2017/NQ-HĐND ngày 29/9/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi quy

	hình học tập	định mức chi công tác phí, chi hội nghị áp dụng đối với các cơ quan, đơn vị của tỉnh Quảng Ngãi
b	Chi điều tra nhu cầu học tập, thu thập minh chứng, chi tổng hợp số liệu, viết báo cáo đánh giá; kiểm tra, đánh giá, xếp loại/công nhận các mô hình học tập	Áp dụng mức chi tối đa theo Thông tư số 109/2016/TT-BTC ngày 30/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc Điều tra thống kê, Tổng Điều tra thống kê quốc gia, được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 37/2022/TT-BTC ngày 22/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính
5	Chi tiền điện (hoặc dầu đèn) đối với các lớp học tại Trung tâm học tập cộng đồng ban đêm; chi hỗ trợ tài liệu, sách giáo khoa, đồ dùng phục vụ công tác giảng dạy, học tập tại các Trung tâm học tập cộng đồng	Giám đốc Trung tâm học tập cộng đồng quyết định mức chi cụ thể trong phạm vi dự toán được giao của đơn vị để thực hiện và thanh toán theo hóa đơn thực tế phát sinh
6	Chi cho công tác xóa mù chữ và phổ cập giáo dục	
a	Chi cho các hoạt động điều tra, khảo sát, phục vụ công tác xóa mù chữ và phổ cập giáo dục mầm non, phổ cập giáo dục tiểu học và phổ cập giáo dục trung học cơ sở	Áp dụng mức chi tối đa theo Thông tư số 109/2016/TT-BTC ngày 30/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc Điều tra thống kê, Tổng Điều tra thống kê quốc gia, được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 37/2022/TT-BTC ngày 22/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.
b	Đối với các học viên các lớp học xóa mù chữ được nhà nước hỗ trợ học phẩm	Học phẩm hỗ trợ cho học viên các lớp học xóa mù chữ trong phạm vi danh mục hỗ trợ học phẩm đối với cấp **trung học cơ sở** quy định tại Khoản 6 Điều 2 Thông tư liên tịch số 109/2009/TTLT-BTC-BGDĐT ngày 29 tháng 5 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn một số chế độ tài chính đối với học sinh các trường phổ thông dân tộc nội trú và các trường dự bị đại học dân tộc. UBND tỉnh phê duyệt danh mục tên học phẩm và số lượng học phẩm hỗ trợ cho học viên các lớp học xóa mù chữ
	Ngân sách nhà nước hỗ trợ kinh	

c	phí chi thắp sáng ban đêm, chi mua sổ sách theo dõi quá trình học tập, sách giáo khoa dùng chung (đối với các lớp học phổ cập, xóa mù chữ ban đêm) và chi tuyên truyền, huy động người mù chữ, tái mù chữ đến lớp xóa mù chữ	
-	Chi hỗ trợ thắp sáng đối với lớp học phổ cập giáo dục, xóa mù chữ ban đêm	Chi thực tế theo thời gian thực học nhưng không quá 80.000 đồng/lớp/tháng
-	Chi hỗ trợ mua hồ sơ, sổ sách theo dõi quá trình học tập và văn phòng phẩm cho giáo viên để hoàn thành 01 môn học ở lớp phổ cập giáo dục, xóa mù chữ	Chi theo thực tế nhưng không quá 120.000 đồng/lớp
-	Chi mua sách giáo khoa dùng chung	Chi theo thực tế, đảm bảo mỗi học viên được mượn 01 bộ sách tương ứng với từng lớp học mà học sinh đó đang theo học. Đơn vị được giao tổ chức lớp học có trách nhiệm tổ chức tốt việc cho mượn và bảo quản sách giáo khoa để được sử dụng lâu dài, có hiệu quả
-	Chi hỗ trợ cho người tham gia huy động người mù chữ, tái mù chữ đến lớp xóa mù chữ	220.000 đồng/01 học viên đến lớp và hoàn thành lớp học
d	Chi tiền lương đối với giáo viên thuộc biên chế dạy lớp xóa mù, chống tái mù chữ thuộc nhiệm vụ chuyên môn của cơ sở giáo dục đào tạo công lập	
-	Chi tiền lương đối với giáo viên thuộc biên chế dạy lớp xóa mù, chống tái mù chữ thuộc nhiệm vụ chuyên môn của cơ sở giáo dục đào tạo công lập	Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang
-	Trường hợp số giờ dạy vượt định mức giờ chuẩn	Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 07/2013/TTLT-BGDĐT-BNV-BTC ngày 08/3/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ trưởng Bộ Nội vụ, Bộ trưởng Bộ Tài chính về hướng dẫn thực hiện chế độ trả lương dạy thêm giờ đối với nhà giáo trong các cơ sở giáo dục công lập

đ	Chi tiền công đối với những người tình nguyện tham gia giảng dạy các lớp xóa mù chữ (bao gồm giáo viên thuộc biên chế của cơ sở giáo dục đào tạo công lập và những người ngoài biên chế có đủ tiêu chuẩn, năng lực giảng dạy)	Mức chi tiền công theo hợp đồng lao động trên cơ sở lương tối thiểu vùng và đảm bảo tương quan với mức lương giáo viên trong biên chế có cùng trình độ đào tạo, thâm niên công tác dạy cùng cấp học, lớp học theo quy định hiện hành của nhà nước về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang.
-	Hỗ trợ chi phí ăn, ở, đi lại cho tình nguyện viên (được huy động) tham gia giảng dạy các lớp xóa mù chữ	Thực hiện theo chế độ công tác phí quy định tại Nghị quyết số 46/2017/NQ-HĐND ngày 29/9/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi quy định mức chi công tác phí, chi hội nghị áp dụng đối với các cơ quan, đơn vị của tỉnh Quảng Ngãi
7	Chi khen thưởng	Theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng

Trong quá trình thực hiện, nếu các văn bản quy phạm pháp luật được dẫn chiếu để áp dụng tại Phụ lục này được sửa đổi, bổ sung, thay thế bằng văn bản quy phạm pháp luật mới thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó./.